|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH**Số: 95 /TTr-BTC |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 03 tháng 5 năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định chi tiết về quản lý, điều tiết giá**

**và một số điều của Luật Giá**

Kính gửi: Chính phủ

 Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết về quản lý, điều tiết giá và một số điều của Luật Giá (sau đây xin gọi chung là *dự thảo Nghị định)* như sau:

 **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1.** Thực hiện chủ trương của Đảng trong việc hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hoàn thiện hành lang pháp luật về giá nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới, Luật Giá số 16/2023/QH15 đã được Quốc hội thông qua vào ngày 19/6/2023 với nhiều nội dung mới. Theo đó, hệ thống các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật cũng cần được được ban hành mới.

Tại Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan xây dựng 03 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật giá đối với 03 nhóm nội dung gồm: Nghị định quy định về quản lý, điều tiết giá, Nghị định quy định về thẩm định giá và Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá.

Đồng thời, tại Quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 26/10/2023 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giá số 16/2023/QH15 (tại khoản 3.2 mục II của Kế hoạch), Thủ tướng Chính phủ giao: “*Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương rà soát các nội dung tại Luật Giá 2023 giao Chính phủ ban hành theo thẩm quyền để quy định bổ sung tại văn bản hướng dẫn chi tiết Luật hoặc trình Chính phủ ban hành Nghị định riêng theo thẩm quyền, đảm bảo có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2024*”:

**2.** Tại Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng Nghị định để quy định chi tiết 07 nội dung:

(i) Khoản 4 Điều 17 về trình tự, thủ tục để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá.

(ii) Khoản 3 Điều 20 về tổ chức thực hiện bình ổn giá theo của Luật Giá.

(iii) Khoản 6 Điều 21 về trình tự, thủ tục để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá

(iv) Khoản 3 Điều 24 về ban hành văn bản định giá hoặc điều chỉnh mức giá.

(v) Khoản 6 Điều 27 về tổ chức hiệp thương giá.

(vi) Khoản 8 Điều 28 về kê khai giá.

(vii) Khoản 5 Điều 38 về xây dựng, quản lý, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu về giá.

Đồng thời, qua rà soát của Bộ Tài chính, tại Luật Giá 2023 cũng đã giao Chính phủ quy định về các nội dung sau:

- Khoản 2 Điều 30: *“Chính phủ quyết định hàng hóa, dịch vụ áp dụng giá tham chiếu và quy định việc công bố, sử dụng giá tham chiếu”.*

- Khoản 2 Điều 37: *“Các Bộ, ngành có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính để triển khai công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường trong lĩnh vực, phạm vi quản lý theo quy định của Chính phủ”.*

Bên cạnh đó, đối với nội dung về giá tham chiếu, tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 14/2/2024, Thủ tướng Chính phủ cũng đã giao “*Bộ Tài chính* *Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Tập Đoàn điện lực Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng giá tham chiếu đối với mặt hàng than nhập khẩu để có thể áp dụng ngay khi Luật Giá số 16/2023/QH15 có hiệu lực thi hành*”; đối với công tác phối hợp trong tổng hợp, phân tích, dự báo của các Bộ, ngành hiện cũng đang thực hiện theo quyết định 690/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động của Ban Chỉ đạo điều hành giá.

Như vậy, việc xây dựng và ban hành các quy định về giá tham chiếu đối với mặt hàng than nhập khẩu và công tác phối hợp trong tổng hợp, phân tích, dự báo tại Nghị định này là cần thiết và có cơ sở; các quy định này về cơ bản cũng đồng bộ với các nội dung giao quy định chi tiết đã nêu tại Quyết định số 857/QĐ-TTg. Đồng thời, cơ bản cũng tương đồng với Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết khoản 1 và khoản 5 Điều 50 và Khoản 2 Điều 84 của Luật Đấu thầu. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho phép quy định thêm 02 nội dung này tại Nghị định so với các nội dung đã giao quy định chi tiết về quản lý, điều tiết giá tại Quyết định số 857/QĐ-TTg.

**3.** Từ những vấn đề trên việc xây dựng Nghị định là cần thiết phù hợp với chủ trương của Đảng, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại các văn bản nêu trên về ban hành văn bản quy định chi tiết hướng dẫn Luật Giá, đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giá khi Luật Giá có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2024 và nhằm hoàn thiện các quy định, khắc phục các hạn chế phát sinh trong quy định pháp luật về giá

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Thể chế hoá các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước và các quy định của Luật Giá năm 2023; quy định chi tiết những nội dung về quản lý, điều tiết giá và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều mà Quốc hội giao Chính phủ ban hành theo thẩm quyền tại Luật Giá.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định**

- Nghị định phải góp phần giải quyết những bất cập đang đặt ra trong thực tiễn và bảo đảm sự thống nhất trong tổ chức của các cơ quan thực hiện quản lý, điều tiết giá, tăng cường tính đồng bộ, thống nhất trong triển khai các biện pháp quản lý, điều tiết giá của các cơ quan trung ương và địa phương. Nhất là đảm bảo sự tăng cường phân công, phân cấp trong quản lý, điều tiết giá đã được thể hiện tại Luật.

- Kế thừa và hoàn thiện những quy định về giá tại các văn bản hướng dẫn Luật Giá năm 2012 còn phù hợp với Luật Giá năm 2023 và thực tiễn.

- Nghị định phải có cơ cấu, bố cục hợp lý; nội dung khả thi; đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1.** Thực hiện Luật Giá số 16/2023/QH15 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024; Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 5; căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 26/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giá số 16/2023/QH15; ngay sau khi được giao chủ trì xây dựng Nghị định, Bộ Tài chính đã đã khẩn trương triển khai công tác soạn thảo theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

- Bộ Tài chính đã thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập với thành phần là đại diện Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, một số địa phương và cơ quan khác có liên quan. Ban soạn thảo và Tổ biên tập đã triển khai tổ chức các cuộc họp để thảo luận về dự thảo Nghị định; Bộ Tài chính cũng đã tổ chức hội thảo với sự tham gia của các chuyên gia pháp lý, cán bộ có nhiều kinh nghiệm về công tác giá của các Bộ ngành, địa phương để trao đổi, thảo luận về các nội dung của dự thảo Nghị định. Các ý kiến đóng góp đã được tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình.

- Ngày 01/12/2023, hồ sơ dự thảo Nghị định đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính để xin ý kiến rộng rãi nhân dân. Bộ Tài chính cũng có văn bản số 13037/BTC-QLG ngày 27/11/2023 gửi xin ý kiến các đối tượng chịu tác động của Luật gồm các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Để đảm bảo tiến độ giải trình, tiếp thu các ý kiến tham gia được kịp thời, toàn diện, ngày 19/3/2024, Bộ Tài chính tiếp tục có Công văn số 2738/BTC-QLG đôn đốc các cơ quan tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định, thời hạn tham gia ý kiến trước ngày 22/3/2024.

- Ngày …/…/2024, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm định dự thảo Nghị định và có báo cáo thẩm định số …/BCTĐ-BTP ngày …/…/2024. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã có Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và chỉnh lý dự thảo Nghị định và các tài liệu kèm theo để trình Chính phủ theo quy định.

**IV. TÊN GỌI, BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về tên gọi của Nghị định:**

Qua rà soát của Bộ Tài chính về các nội dung Luật Giá giao Chính phủ quy định chi tiết thi hành như đã liệt kê tại Điểm I.2 nêu trên, phạm vi điều chỉnh của Nghị định quy định chi tiết thi hành 03 nhóm nội dung:

(i) Hoạt động quản lý, điều tiết giá của Nhà nước (gồm bình ổn giá, định giá Nhà nước, hiệp thương giá, kê khai giá và giá tham chiếu);

(2) Việc triển khai phối hợp trong công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường của các Bộ, ngành;

(3) Việc xây dựng, quản lý, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu về giá.

Do đó, Bộ Tài chính đề xuất tên gọi của Nghị định là *Nghị định quy định chi tiết về quản lý,điều tiết giá và một số điều của Luật Giá* để phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định.

**2. Bố cục của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 5 chương với 30 Điều, cụ thể như sau:

- Chương I: Những quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 3).

- Chương II: Hoạt động quản lý, điều tiết giá của Nhà nước (từ Điều 4 đến Điều 19).

- Chương III: Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, Phân tích, dự báo giá thị trường (từ Điều 20 đến Điều 22).

- Chương IV: Cơ sở dữ liệu về giá (từ Điều 23 đến Điều 26).

- Chương V: Điều khoản thi hành (từ Điều 27 đến Điều 30).

**3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

**3.1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ**

Trên cơ sở được giao cụ thể tại các điều khoản trong Luật Giá, Điều 1 của dự thảo Nghị định xác định phạm vi điều chỉnh quy định rõ những nội dung quy định chi tiết thi hành theo hướng chi tiết cụ thể tại từng điều khoản điểm Luật giao.

Tại Điều 2 dự thảo Nghị định đã xác định Nghị định áp dụng đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; người tiêu dùng; cơ quan nhà nước; tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực giá, thẩm định giá trên lãnh thổ Việt Nam.

**3.2. Về bình ổn giá**

Dự thảo Nghị định đã cụ thể hóa các nội dung được giao tại Luật bao gồm các nhóm nội dung chính sau đây:

*a) Tại Điều 4 dự thảo Nghị định đã quy định về trình tự, thủ tục, các thành phần hồ sơ, tài liệu cần thiết để phục vụ việc đề nghị điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá.*

- Theo đó, trên cơ sở quy định tại Luật cũng như đánh giá thực tiễn triển khai trong quá trình thi hành Luật Giá 2012 cho thấy việc điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá (cũng như các danh mục khác như định giá, kê khai giá) cần phải được xuất phát từ cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực và các địa phương là cơ quan trực tiếp quản lý cũng như nắm bắt rõ nhất về cơ chế quản lý hàng hóa, dịch vụ, tính chất thị trường, cung cầu cũng như sự cần thiết và các lý do để đề xuất điều chỉnh Danh mục. Bên cạnh đó, việc triển khai đề xuất điều chỉnh cũng cần phải được thực hiện tổng thể, thận trọng để đảm bảo đánh giá thấu đáo được các tác động của việc thay đổi một chính sách quản lý đối với hàng hóa, dịch vụ, nhất là các biện pháp điều tiết giá của Nhà nước thường dẫn đến ý kiến đa chiều của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức quốc tế.

Do vậy, tại dự thảo Nghị định đã xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục đề nghị điểu chỉnh Danh mục bao gồm: (1) Quy định rõ các căn cứ để đánh giá sự cần thiết của việc điều chỉnh Danh mục; (2) Các hoạt động cần triển khai của các Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong đó chủ yếu tập trung vào các hoạt động đánh giá, tổng kết cơ chế quản lý hàng hóa, dịch vụ, đánh giá tác động chính sách của việc đề nghị điều chỉnh Danh mục, các hoạt động hội nghị, hội thảo, lấy ý kiến nhằm đảm bảo đánh giá chi tiết đối với đề nghị điều chỉnh; (3) Các thành phần hồ sơ đề nghị điều chỉnh chi tiết gửi Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Theo đó, trên cơ sở hồ sơ của đơn vị gửi, Bộ Tài chính sẽ triển khai các quy trình xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội theo quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó các quy trình cụ thể về xây dựng Dự thảo Nghị quyết đã được quy định rõ nên tại Nghị định chỉ quy định dẫn chiếu để đảm bảo không trùng lặp.

Về cơ bản, qua ý kiến tham gia của các đơn vị thì các quy định nêu trên sẽ đảm bảo sự minh bạch, tạo thuận lợi cho khâu tổ chức thực hiện.

*b) Về tổ chức triển khai bình ổn giá, trên cơ sở các nội dung quy định tại Luật, tại Điều 5 dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể hơn về:*

(i) Các nội dung công việc cần các Bộ, ngành, địa phương triển khai, đánh giá khi có hiện tượng biến động bất thường về giá, trong đó tập trung các nội dung đánh giá về biến động thị trường, nhận định sơ bộ về nguyên nhân tăng, giảm giá cũng như đánh giá các tác động đến thị trường. Đây là những nội dung quan trọng để Bộ Tài chính có cơ sở tổng hợp, trình Chính phủ quyết định chủ trương bình ổn giá và phân công việc tổ chức thực hiện cho các Bộ, ngành, địa phương.

(ii) Quy định các nội dung cụ thể về việc triển khai các bước tiếp theo của các Bộ, ngành, địa phương, trong đó có việc ban hành quyết định bình ổn giá theo thẩm quyền.

(iii) Quy định cụ thể các nội dung triển khai bình ổn giá trong các trường hợp cần thực hiện ngay để đáp ứng các yêu cầu trong bối cảnh khẩn cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Giá.

Các quy định chi tiết về trình tự, thủ tục triển khai bình ổn giá tại Nghị định về cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai trong thực tiễn, nhất là trong các trường hợp cần phải thực hiện nhanh để đảm bảo các yêu cầu quản lý trong thực tiễn và bối cảnh kinh tế xã hội.

**3.3. Về định giá**

Định giá là một trong các biện pháp quản điều tiết giá quan trọng được quy định tại Luật Giá 2023, trong đó tại Luật đã giao Chính phủ quy định chi tiết về trình tự, thủ tục trong việc điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và các trình tự, thủ tục để trình và ban hành văn bản định giá.

Trên cơ sở kế thừa các quy định còn phù hợp hiện hành cũng như đánh giá các tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện các năm qua (nội dung này cũng đã được đánh giá chi tiết trong quá trình xây dựng Luật Giá 2023); bám sát các quy định tại Luật cũng như chủ trương của Chính phủ về tăng cường phân công, phân cấp quản lý nhà nước về giá theo chức năng, nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực, dự thảo Nghị định đã quy định chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ, trách nhiệm trong triển khai của các chủ thể tham gia quá trình định giá hàng hóa, dịch vụ. Cụ thể như sau:

*a) Về việc điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá:*

- Tương tự như quy trình triển khai điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá, các quy định về đối với việc đề xuất điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá cũng được thiết kế tương đồng, theo hướng quy định rõ trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương để đảm bảo cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn cho khâu tổ chức thực hiện, tạo thuận lợi cho Bộ Tài chính trong vai trò chủ trì tổng hợp trình Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bên cạnh đó, trình tự, thủ tục điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá cũng có bổ sung thêm một bước so với quy định về điều chỉnh Danh mục bình ổn giá: Trên cơ sở hồ sơ của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Tài chính sẽ trình Chính phủ cho ý kiến về đề xuất điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, trường hợp Chính phủ đồng ý với đề xuất thì Bộ Tài chính mới bắt đầu triển khai các quy trình về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Việc quy định thêm một khâu trong quy trình để nhằm hướng đến các mục tiêu (1) Việc đánh giá khi triển khai điều chỉnh danh mục hàng hóa, dịch vụ Nhà nước định giá cần được thực hiện chi tiết, thận trọng hơn do biện pháp này có sự ảnh hưởng trực tiếp và ngay lập tức nếu mặt hàng được đưa vào Danh mục (việc điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá thì cần thiết phải đảm bảo thời gian gấp hơn để đáp ứng yêu cầu của kinh tế xã hội); (2) Hạn chế các trường hợp điều chỉnh khi chưa thật sự cần thiết; (3) Việc Chính phủ đồng thuận trong chủ trương cũng sẽ đảm bảo thuận lợi cho Bộ Tài chính trong việc triển khai xây dựng Dự thảo Nghị quyết để trình Ủy ban thường Vụ Quốc hội.

Quy định nêu trên là một khâu trong tổ chức thực hiện, quản lý, điều hành của Chính phủ, không trùng lặp với các quy định có liên quan tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*b) Về trình tự, thủ tục thực hiện định giá*

Tại Luật Giá 2023 đã quy định rõ việc định giá bao gồm 3 khâu là (1) Lập phương án giá, (2) Thẩm định phương án giá, (3) Trình và ban hành văn bản định giá. Theo đó, giao Chính phủ quy định chi tiết đối với nội dung này. Trên cơ sở kế thừa các quy định hiện hành còn phù hợp tại Nghị định 177/2013/NĐ-CP, Nghị định 149/2016/NĐ-CP cũng như đánh giá các tồn tại, hạn chế trong việc triển khai định giá ở các cấp hiện nay, tại dự thảo nghị định đã sửa đổi các quy định theo hướng:

*-Về việc lập phương án giá,* tại dự thảo đã quy định chi tiết, cụ thể về trách nhiệm lập phương án giá trong từng nhóm hàng hóa, dịch vụ cụ thể để đảm bảo thuận lợi cho cả cơ quan, tổ chức có trách nhiệm lập phương án giá cũng như cơ quan được giao thẩm định phương án giá trong quá trình tổ chức thực hiện. Đồng thời cũng quy định rõ về các thành phần hồ sơ phải gửi kèm theo phương án giá, thời gian lập phương án giá đảm bảo minh bạch, rõ ràng cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc lập phương án giá.

*- Về thẩm định phương án giá,* tại dự thảo Nghị định đã quy định rõ về nội dung thẩm định phương án giá (kèm theo mẫu báo cáo phương án giá tại phụ lục của Nghị định) để tăng cường tính tính pháp lý cho việc triển khai.

Trên cơ sở xác định nội dung thẩm định phương án giá có tính chất chuyên môn, nghiệp vụ chuyên sâu về giá hàng hóa, dịch vụ theo ngành, lĩnh vực thì tại dự thảo Nghị định cũng quy định rõ về nguyên tắc trong việc phân công nhiệm vụ thẩm định phương án giá. Theo đó, việc thẩm định phương án giá sẽ do cơ quan, đơn vị chuyên môn về ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ thực hiện để đảm bảo đúng về chức năng, nhiệm vụ cũng như thể hiện rõ nguyên tắc phân công, phân cấp theo ngành, lĩnh vực; trên cơ sở đó tăng cường trách nhiệm của các cơ quan trực tiếp quản lý hàng hóa, dịch vụ.

*- Việc trình và ban hành văn bản định giá* được quy định chi tiết, cụ thể, đảm bảo toàn diện các trường hợp hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá, hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá (một cấp định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu để 01 cấp cơ quan định giá cụ thể).

Trình tự, thủ tục định giá đã được đảm bảo quy định đầy đủ, theo đúng quy định của Luật và khắc phục được những hạn chế hiện nay trong việc không thống nhất về quy trình định giá hàng hóa, dịch vụ. Trong quá trình xin ý kiến rộng rãi đối với dự thảo Nghị định, một số đơn vị có ý kiến cần đánh giá chi tiết và đơn giản hóa các khâu trong việc triển khai định giá, nhất là đối với các hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá (hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách, hàng dự trữ quốc gia và một số mặt hàng khác). Trên cơ sở nghiên cứu ý kiến của các đơn vị, về cơ bản Bộ Tài chính đã tiếp thu tối đa và thể hiện hợp lý nhằm đảm bảo quy định rõ ràng, minh bạch và đảm bảo thuận lợi cho các đơn vị trong tổ chức thực hiện.

*c) Về trình tự, thủ tục điều chỉnh giá về cơ bản kế thừa các quy định hiện hành, được thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục định giá; tuy nhiên có quy định rõ thêm một số nội dung như:*

- Về việc điều chỉnh giá xuất phát từ yêu cầu của tổ chức, cá nhân khi yếu tố hình thành giá thay đổi, khi đó tổ chức, cá nhân sẽ lập phương án giá để gửi cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản điều chỉnh giá. Theo đó tại dự thảo Nghị định cũng quy định rõ trường hợp nếu chỉ có một hoặc một số tổ chức cá nhân yêu cầu điều chỉnh thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền vẫn có quyền yêu cầu thêm các tổ chức, cá nhân khác lập báo cáo đánh giá chi tiết yếu tố hình thành giá… để phục vụ việc định giá đảm bảo minh bạch, khách quan, tránh các trường hợp điều chỉnh giá chủ quan chỉ do một hoặc một vài đơn vị đề nghị chưa hợp lý.

- Quy định thêm trường hợp cơ quan định giá cụ thể điều chỉnh giá nhưng vẫn nằm trong khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu thì có thể ban hành ngay văn bản định giá cụ thể, đồng thời gửi thông báo cho cơ quan ban hành khung giá để nắm bắt thông tin.

**3.4. Về Hiệp thương giá**

Điều 13 quy định về trình tự, thủ tục tổ chức hiệp thương giá để cụ thể hóa khoản 6 Điều 27 của Luật Giá. Theo đó, quy định 3 giai đoạn trước khi hiệp thương giá, tại hội nghị hiệp thương giá và trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá và tiếp tục đề nghị cơ quan hiệp thương giá xác định mức giá để hai bên thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Luật Giá. Tại dự thảo Nghị định cũng quy định cụ thể việc thuê tổ chức tư vấn xác định mức giá để hỗ trợ cơ quan hiệp thương giá xác định định mức giá trong trường hợp cần thiết.

**3.5. Về kê khai giá**

*a) Tại Điều 14 quy định về hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá,* trong đó ngoài các hàng hóa, dịch vụ quy định tại Luật Giá (hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá, Nhà nước định giá, hàng hóa, dịch vụ do doanh nghiệp quyết định theo giá tham chiếu), tại Nghị định đã quy định danh mục các hàng hóa dịch vụ thiết yếu khác theo thẩm quyền Chính phủ được Luật giao gồm một danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá áp dụng chung trên phạm vi cả nước (do các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực quy định đặc điểm kinh tế kỹ thuật) và một danh mục hàng hóa, đặc thù kê khai giá tùy địa phương áp dụng nếu phát sinh thực tiễn cần quản lý (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định đặc điểm kinh tế-kỹ thuật của hàng hóa thực hiện kê khai giá).

Trường hợp cần điều chỉnh danh mục hàng hóa, dịch vụ kê khai giá thì trên cơ sở đề xuất của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Chính phủ điều chỉnh danh mục hàng hóa, dịch vụ kê khai giá (Điều 15).

*b) Điều 16 phân công thẩm quyền tiếp nhận kê khai giá đối với các bộ, ngành, địa phương và định kỳ ban hành và cập nhật Thông báo danh sách tổ chức kê khai giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền tiếp nhận của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*

Theo quy định hiện hành tại Nghị định 177/2013/NĐ-CP và Nghị định 149/2016/NĐ-CP, Bộ Tài chính là cơ quan tiếp nhận kê khai giá đa số các mặt hàng thuộc danh mục kê khai giá. Tuy nhiên, trên cở sở ý kiến của Bộ, ngành, địa phương, quy định về thẩm quyền tiếp nhận kê khai giá tại dự thảo Nghị định đã được chỉnh lý theo nguyên tắc thống nhất: Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá đồng thời là cơ quan tiếp nhận kê khai giá hàng hóa, dịch vụ, phù hợp với chủ trương phân công, phân cấp thẩm quyền trong hoạt động quản lý, điều hành, điều tiết giá của Chính phủ và bảo đảm tính đồng bộ xuyên suốt trong quản lý lĩnh vực của các Bộ, ngành từ việc quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá đến việc tổ chức tiếp nhận kê khai giá để có cơ sở tổng hợp thông tin tổng thể nguồn cung, sản xuất, công tác quản lý, điều hành và tình hình diễn biến giá các mặt hàng nói chung cũng như hàng hóa kê khai giá nói riêng. Trên cơ sở đó, bộ, ngành, địa phương chủ động nắm bắt kịp thời các thông tin để tham mưu trình Chính phủ các giải pháp quản lý, điều hành giá các mặt hàng do mình phụ trách.

*c) Điều 17 quy định về cách thức thực hiện và tiếp nhận kê khai giá trên cơ sở kế thừa các quy định hiện hành nhưng có điều chỉnh cho phù hợp với thực tế hơn* trong đó bỏ hình thức kê khai qua fax; đồng thời bổ sung quy định về hình thức kê khai giá trên môi trường mạng và ưu tiên thực hiện để giảm thiểu các chi phí thực hiện cho tổ chức cá nhân và tiếp nhận thông tin được nhanh chóng, kịp thời. Quy định về việc tiếp nhận văn bản kê khai giá cũng được sửa đổi cho phù hợp với quy định mới tại Luật Giá là việc kê khai giá được tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện ***sau khi*** quyết định giá nhằm tạo thuận lợi cho các đơn vị thực hiện kê khai.

d) Điều 18 quy định vềquyền và trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận và tổ chức kê khai giá trên cơ sở kế thừa quy định hiện hành đồng thời có sửa đổi cho phù hợp với quy định mới tại Luật Giá theo nguyên tắc kê khai giá là biện pháp tiếp nhận thông tin để phục vụ cho việc theo dõi diễn biến giá cả thị trường, phục vụ bình ổn giá trong trường hợp cần thiết cũng như là một trong các nguồn thông tin phục vụ cho công tác quản lý, điều hành giá, bình ổn giá; thông tin giá kê khai sẽ được cập nhập trên cơ sở dữ liệu về giá.

**3.6. Về giá tham chiếu**

Tại Điểm c khoản 2 Điều 2 Quyết định số 2233/QĐ-TTg ngày 28/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính *“Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, thí điểm, triển khai áp dụng chỉ số giá than trong giao dịch than nhập khẩu”.* Tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 14/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính “*Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Tập Đoàn điện lực Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng giá tham chiếu đối với mặt hàng than nhập khẩu để có thể áp dụng ngay khi Luật Giá số 16/2023/QH15 có hiệu lực thi hành*”. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá các quy định hiện hành về một số hàng hóa, dịch vụ, Bộ Tài chính trình Chính phủ tại dự thảo Nghị định này sẽ quy định về giá tham chiếu đối với mặt hàng than nhập khẩu theo hướng: trên cơ sở mức giá nhập khẩu tại tờ khai hải quan của các doanh nghiệp nhập khẩu than, Bộ Tài chính sẽ có trách nhiệm tổ chức việc công bố thông tin về giá than nhập khẩu kèm theo các thông tin chi tiết về việc nhập khẩu cũng như các thông tin kĩ thuật khác đối với mặt hàng than (như nhiệt năng, chất bốc, lưu huỳnh, độ ẩm, cỡ hạt than nhập khẩu…).

Việc công bố giá tham chiếu mặt hàng than nhập khẩu theo hướng trên về cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong việc tăng cường công khai, minh bạch trong giá than nhập khẩu, là một trong các cơ sở cho các bên thỏa thuận với nhau trong mua, bán mặt hàng này (nhất là đối với việc mua bán than dành cho sản xuất điện).

**3.7. Công tác phối hợp trong tổng hợp, Phân tích, Dự báo giá thị trường:**

Tại Chương III dự thảo Nghị định quy định về trách nhiệm phối hợp của các bộ, ngành trong công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường như sau:

 Về nguyên tắc trong công tác phối hợp (Điều 20): (i) Chia sẻ thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời, hiệu quả. (ii) Đảm bảo tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các biện pháp, giải pháp quản lý, điều tiết giá trong từng thời kỳ gắn với mục tiêu kiểm soát lạm phát.

- Các bộ, ngành có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng các báo cáo giá thị trường định kỳ và đột xuất để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Chỉ đạo điều hành giá phục vụ công tác điều hành giá. Ngoài ra, các bộ, ngành cũng chủ trì xây dựng báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ trực tiếp trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Chỉ đạo điều hành giá khi có yêu cầu, chỉ đạo hoặc trường hợp pháp luật có quy định.

- Nội dung, phương thức phối hợp (Điều 21) gồm: (i) Cung cấp, chia sẻ thông tin giá cả hàng hóa, dịch vụ và cơ chế chính sách, biện pháp, giải pháp quản lý, điều tiết giá; hoạt động thu thập thông tin giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ. (ii) Hoạt động phân tích, đánh giá thông tin; dự báo giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ; đánh giá, kiến nghị về mục tiêu kiểm soát lạm phát và đề xuất các biện pháp, giải pháp về quản lý, điều tiết giá nhằm thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát. (iii) Xây dựng báo cáo giá để phục vụ công tác chỉ đạo, điều tiết giá của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Điều hành giá của Thủ tướng Chính phủ và của các Bộ, ngành. (iv) Tổng kết, đánh giá và trao đổi kinh nghiệm về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; hợp tác quốc tế về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.

- Trách nhiệm của các bộ, ngành cần đảm bảo cung cấp, chia sẻ các thông tin chính theo chức năng, lĩnh vực quản lý (Điều 22), theo đó các bộ quản lý ngành, lĩnh vực cung cấp thông tin về cung cầu, giá cả thế giới và trong nước đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá, định giá nhà nước, kê khai giá và đề xuất các giải pháp, trong đó chú trọng báo cáo dự kiến phương án điều chỉnh giá đối với mặt hàng nhà nước định giá. Riêng Ngân hàng Nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có tính chất đặc thù khác với các bộ quản lý ngành hàng thì cần cung cấp các thông tin đặc trưng của ngành như tình hình điều hành chính sách tiền tệ, thị trường vàng, ngoại hối, tình hình kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế, các chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá sản xuất,…

- Hoạt động phối hợp giữa các bộ, ngành (gồm cả Bộ Tài chính) được thực hiện linh hoạt bằng nhiều hình thức như trao đổi bằng văn bản, tổ chức họp, hội nghị, hội thảo; tổ chức đoàn khảo sát; Phối hợp tổ chức soạn thảo, phát hành các tài liệu, ấn phẩm phổ biến, tuyên truyền; Phối hợp thông qua các hoạt động của Ban chỉ đạo điều hành giá của Thủ tướng Chính phủ.

- Các nội dung quy định, hướng dẫn về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo sẽ được Bộ Tài chính quy định theo thẩm quyền được giao tại Khoản 2 Điều 36 Luật giá.

**3.8. Cơ sở dữ liệu về giá**

Hiện nay, các quy định về cơ sở dữ liệu về giá được quy định tại Nghị định 149/2016/NĐ-CP và Thông tư số 142/2015/TT-BTC. Trên cơ sở nội dung được giao tại Luật Giá 2023, tại dự thảo Nghị định đã kế thừa một số quy định hiện hành phù hợp cũng như quy định chi tiết hơn về việc quản lý, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, cụ thể gồm:

- Xây dựng Cơ sở dữ liệu về giá: Tại Nghị định đã quy định một số nội dung chi tiết về nguyên tắc trong việc xây dựng Cơ sở dữ liệu về giá. Theo đó, cơ sở dữ liệu về giá phải được đảm bảo xây dựng trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo các tiêu chuẩn về kỹ thuật, kết nối, bảo mật… Trong đó, Nghị định đã nhấn mạnh việc đảm bảo kết nối giữa các cơ sở dữ liệu về giá với nhau.

- Quản lý Cơ sở dữ liệu về giá: Quy định rõ về trách nhiệm trong việc quản lý, điều hành, quản trị các hệ thống cơ sở dữ liệu về giá từ trung ương đến địa phương. Trong đó Bộ Tài chính thống nhất quản lý đối với cơ sử dữ liệu quốc gia về giá và giao cho đơn vị chuyên môn trực thuộc tổ chức thực hiện. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm quản lý và giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND tổ chức việc quản trị, điều hành cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương.

- Cập nhật thông tin, dữ liệu lên Cơ sở dữ liệu về giá: Đã quy định rõ về các nội dung thông tin phải được cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương, tạo thuận lợi cho khâu tổ chức thực hiện thống nhất.

- Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về giá: Phương thức khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ yêu cầu của cơ quan Nhà nước và theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

**3.9. Điều khoản thi hành**

*a) Điều 27 quy định về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều, khoản, điểm tại một số Nghị định có liên quan* đến lĩnh vực giá có một số nội dung không phù hợp với quy định tại Luật Giá để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ gồm: Nghị định số 40/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, sản xuất, kinh doanh muối; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 148/2020/NĐ-CP); Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo; Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 07 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 09 năm 2012 về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật…

*b) Điều 28 phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện cụ thể cho các* Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để đảm bảo cho công tác tổ chức thi hành các quy định tại Luật Giá và Nghị định nhằm đảm bảo việc triển khai đưa Luật và các văn bản hướng dẫn sớm đi vào cuộc sống.

*c) Điều 29 quy định về điều khoản chuyển tiếp đối với việc ban hành các văn bản định giá và việc tổ chức tiếp nhận kê khai giá của cơ quan có thẩm quyền.*

*- Về điều khoản chuyển tiếp liên quan đến việc áp dụng mức giá hiện hành của các hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá,* trên cơ sở ý kiến đánh giá các tồn tại, hạn chế, vướng mắc có thể xảy ra trong quá trình thi hành sau khi Luật Giá 2023 và Nghị định có hiệu lực, một số Bộ, ngành, địa phương đã có ý kiến đề xuất quy định điều khoản chuyển tiếp liên quan đến việc cho tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá được *tiếp tục thực hiện áp dụng mức giá do cơ quan nhà nước đã ban hành trước thời điểm Luật có hiệu lực. Trong thời gian đó, các Bộ, ngành, địa phương sẽ triển khai rà soát, đánh giá để ban hành mức giá mới chậm nhất đến ngày 31/12/2024.* Việc đề xuất này xuất phát từ các quan điểm đánh giá như sau:

+ Việc định giá của Nhà nước được thực hiện trên cơ sở các quy định về (i) nguyên tắc, căn cứ định giá, (ii) thẩm quyền, hình thức định giá (đã được quy định tại Luật Giá 2023) và (iii) các trình tự, thủ tục định giá (được quy định tại Nghị định này), (iv) phương pháp định giá (hiện do Bộ Tài chính chủ trì xây dựng tại Thông tư về phương pháp định giá chung). Theo đó, nếu đặt ra yêu cầu các văn bản định giá hàng hóa, dịch vụ theo phải được ban hành mới, có hiệu lực từ 01/7/2024 cùng thời điểm hiệu lực của Luật Giá 2023 sẽ gây khó khăn, vướng mắc vì các quy định mới về việc triển khai định giá sẽ chỉ có hiệu lực từ ngày 01/7/2024; trong khi nếu áp dụng định giá theo các quy định trước đây thì sẽ dẫn đến việc không thống nhất trong nguyên tắc áp dụng pháp luật. Các khó khăn, hạn chế này xuất phát từ thực tế khách quan, đặc biệt đối với vấn đề mức giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá phải được áp dụng thường xuyên, liên tục.

+ Thực tế mức giá của các hàng hóa, dịch vụ đã được cơ quan nhà nước ban hành theo quy định tại Luật Giá 2012 và các văn bản hướng dẫn; hiện vẫn đang được các tổ chức, cá nhân áp dụng thực hiện. Trường hợp nếu không quy định điều khoản chuyển tiếp về việc áp dụng mức giá thì có thể dẫn đến khoảng trống pháp lý trong tổ chức thực hiện của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, gây xáo trộn trong vận hành của nền kinh tế nói chung (do 42 hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá đều có tính chất thiết yếu).

+ Về khía cạnh tổ chức thực hiện, gắn với quy định về điều khoản chuyển tiếp này, tại dự thảo cũng sẽ quy định về trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương phải thực hiện triển khai các quy trình định giá hàng hóa, dịch vụ theo các quy định mới và đảm bảo ban hành văn bản định giá mới chậm nhất đến ngày 31/12/2024. Theo đó thời gian 06 tháng là đảm bảo để các cơ quan, đơn vị tiếp cận với các quy định mới, tham gia tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm thực hiện việc định giá theo đúng các quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích của doanh nghiệp cũng như người tiêu dùng.

+ Về pháp lý, việc cho chuyển tiếp hiệu lực của mức giá hàng hóa, dịch vụ cũng đã được áp dụng tại pháp luật hiện hành. Thực tế tại Nghị định số 30/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 139/2018/NĐ-CP về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới cũng có quy định chuyển tiếp tương tự tại điểm e khoản 2 Điều 3 *“Các đơn vị đăng kiểm tiếp tục áp dụng theo biểu giá dịch vụ kiểm định xe cơ giới hiện hành cho đến khi ban hành biểu giá mới”.*

*Từ các vấn đề nêu trên, Bộ Tài chính trình xin ý kiến Chính phủ cho phép quy định về điều khoản chuyển tiếp tại Điều 29 của Nghị định và điều khoản về tổ chức thực hiện của các Bộ, ngành, địa phương như sau:*

*“Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, cung ứng hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá tiếp tục áp dụng theo mức giá hàng hóa, dịch vụ hiện hành cho đến khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành văn bản định giá mới”.*

*Đồng thời, tại điều 28 cũng quy định về trách nhiệm tổ chức thực hiện của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND cấp tỉnh: “Căn cứ thẩm quyền định giá được quy định tại Phụ lục số 02 kèm theo Luật Giá, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức việc rà soát, đánh giá về mức giá hiện hành của hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá; trên cơ sở đó triển khai việc định giá, ban hành mới văn bản định giá, điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ theo các quy định của Luật Giá, Nghị định này và phương pháp định giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành, đảm bảo phù hợp với thực tế thị trường hàng hóa, dịch vụ, thực hiện chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2024.”*

*- Về quy định chuyển tiếp đối với việc tổ chức tiếp nhận kê khai giá:* các Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật (danh mục chi tiết) đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục kê khai giá, rà soát để ban hành Danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kê khai giá về mình và triển khai tiếp nhận văn bản kê khai giá theo thẩm quyền quy định tại Điều 15 Nghị định này. Căn cứ theo khoản 2 Điều 24 Luật Giá: “Văn bản quy định cơ chế, chính sách về giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật” nên việc ban hành Danh mục chi tiết hàng hóa, dịch vụ kê khai giá của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực được thực hiện dưới dạng Thông tư (tương tự như hiện nay một số Bộ quản lý, ngành đã ban hành Thông tư quy định Danh mục chi tiết mặt hàng kê khai giá trong lĩnh vực nông nghiệp, thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 6 tuổi…)

Bên cạnh đó, trên cở sở đánh giá tính khả thi trong tổ chức thực hiện cũng như quán triệt tinh thần của Chính phủ trong việc đẩy mạnh triển khai chính phủ số, tại dự thảo đã quy định về việc tiếp nhận kê khai giá qua môi trường mạng trên phần mềm là phương thức tiếp nhận ưu tiên cũng như quy định rõ về trách nhiệm tổ chức thực hiện của các Bộ, ngành, địa phương phải triển khai xây dựng tính năng, phần mềm tiếp nhận kê khai chậm nhất đến 1/7/2027; đồng thời tại dự thảo cũng quy định nội dung chuyển tiếp đối với việc cập nhật, kết nối dữ liệu kê khai giá trên môi trường mạng từ các cơ sở dữ liệu về giá, hệ thống thông tin dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương về Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá thực hiện theo tiến độ xây dựng phần mềm của các đơn vị, nhưng chậm nhất không quá 1/7/2027 để đảm bảo tính đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

d) Tại Điều 30 quy định về hiệu lực thi hành của Nghị định kể từ ngày 1/7/2024 đồng thời với hiệu lực thi hành của Luật Giá.

**VI. NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SAU KHI ĐƯỢC HÀNH**

**1. Về tổ chức thực hiện**

Dự kiến khi Nghị định ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định có trách nhiệm thi hành, trong đó Bộ Tài chính và các bộ ngành, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc tổ chức triển khai thi hành Luật. Các bộ ngành và địa phương đều có các cơ quan chuyên môn về quản lý giá theo lĩnh vực quản lý bảo đảm đủ điều kiện cơ bản cho việc tổ chức thi hành Nghị định sau khi được Chính phủ ban hành. Nghị định sau khi được ban hành không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

**2. Về kinh phí bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành**

- Bộ Tài chính dự kiến tổ chức các Hội nghị, hội thảo để phổ biến, tuyên truyền về các nội dung tại Nghị định. Kinh phí được dự toán và bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm của Bộ Tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, kinh phí thực hiện hoạt động này còn được huy động từ các nguồn hợp pháp các chương trình, dự án khác được tài trợ (nếu có) để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện.

- Về nguồn lực phục vụ việc xây dựng cơ sở dữ liệu giá ở cấp địa phương: hiện nay các quy định về xây dựng cơ sở dữ liệu về giá ở địa phương đã được quy định tại Nghị định số 149/2016/NĐ-CP; thực tiễn tại các địa phương đã triển khai (hoặc bắt đầu triển khai) xây dựng các cơ sở dữ liệu này để phục vụ công tác quản lý giá trên địa bàn. Do vậy, việc quy định chi tiết các quy định về cơ sở dữ liệu sẽ không làm phát sinh thêm các chi phí, nguồn nhân lực để đảm bảo thi hành Nghị định.

- Về việc triển khai thủ tục hành chính hiệp thương giá: phần lớn các điều kiện kế thừa từ quy định hiện hành tại Nghị định 177/2013/NĐ-CP và Nghị định 149/2016/NĐ-CP. Riêng đối với việc bổ sung quy định cho phép thuê đơn vị tư vấn để hỗ trợ cơ quan hiệp thương xác định mức giá thì với số lượng doanh nghiệp thẩm định giá hiện nay đủ điều kiện đáp ứng khi có nhu cầu thực hiện dịch vụ.

- Về việc điện tử hóa công tác tiếp nhận kê khai giá: hiện nay nhiều địa phương đã xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu giá và tổ chức việc tiếp nhận đăng ký giá, kê khai giá trực tiếp trên phần mềm, cung cấp tài khoản để các doanh nghiệp trực tiếp cập nhật kê khai, qua đó giảm chi phí thực hiện. Tại các bộ, ngành đều triển khai dịch vụ công trực tuyến. Do đó, với cơ sở hạ tầng hiện có thì việc điện tử hóa công tác tiếp nhận kê khai giá có cơ sở để triển khai và tại dự thảo Nghị định đã quy định điều khoản chuyển tiếp về việc các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kê khai giá tổ chức xây dựng tính năng tiếp nhận thông tin kê khai giá trên môi trường mạng thực hiện chậm nhất đến ngày 01/7/2027.

**3. Về việc đánh giá thủ tục hành chính**

Bộ Tài chính đã gửi xin ý kiến Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính) về việc đánh giá thủ tục hành chính liên quan đến Nghị định. Trên cơ sở ý kiến của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tài chính xin báo cáo tiếp thu như sau:

- Đối với Thủ tục hành chính điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, Bộ Tài chinh đã tiếp thu, bổ sung thêm bản đánh giá thủ tục hành chính đối với thủ tục này. Về cơ bản thủ tục này vẫn đang thực hiện theo quy định hiện hành và chỉ phát sinh chi phí về việc triển khai xây dựng hồ sơ phương án giá khi tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị điều chỉnh giá.

- Đối với biện pháp kê khai giá, trên cơ sở tinh thần của Luật Giá 2023 được quy định theo hướng là biện pháp thông báo về mức giá sau khi tổ chức, cá nhân tự quyết định giá, cơ quan nhà nước chỉ tiếp nhận để nắm bắt thông tin phục vụ công tác tổng hợp, phân tích, dự báo và không có quá trình rà soát, kết quả đầu ra. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Cục kiểm soát thủ tục hành chính, dự thảo Nghị định đã quy định rõ hơn về các nội dung này (không có quá trình rà soát đánh giá như quy định hiện hành) và xin báo cáo Chính phủ không quy định thủ tục hành chính đối với biện pháp kê khai giá.

- Đối với các thủ tục hành chính nội bộ, trên cơ sở ý kiến của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tài chính đã nghiên cứu tiếp thu tối đa và thể hiện hợp lý các quy định nhằm đơn giản hóa tối đa các thủ tục nội bộ, tạo thuận lợi cho các Bộ, ngành, địa phương trong việc phối hợp thực hiện.

**VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết về quản lý, điều tiết giá và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giá, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định**./.**

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo nghị định quy định chi tiết về quản lý, điều tiết giá và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giá; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo nghị định; (5) Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sư tác động trực tiếp của nghị định; bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;(6) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với nghị định; (7) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Bộ Tư pháp (để thẩm định);- Lưu: VT, QLG. |  | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Lê Tấn Cận** |